

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29-4-2022

Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Được.

2. Bà Lê Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 53/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ A, ấp M, xã L, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Có mặt”

Bị đơn: Bà Tô Thị Oanh K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ A, ấp M, xã L, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21/02/2022; Bản tự khai; tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh L trình bày:

Về hôn nhân: Qua sự giới thiệu của bạn bè, ông Nguyễn Thanh L quen biết và tìm hiểu bà Tô Thị Oanh K một thời gian khoảng 03 tháng thì tiến tới hôn nhân vào năm 2009. Hôn nhân là tự nguyện, được hai bên gia đình đồng

ý và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 14/10/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với mẹ ông L tại ấp M, xã L, huyện D. Thời gian đầu vợ, chồng sống chung hạnh phúc, nhưng qua thời gian dài chung sống với nhau thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không còn hợp nhau nữa vì bà K đã bộc lộ nhiều khuyết điểm. Khi mẹ ông L còn sống, ông L phát hiện bà K đối xử không tốt với mẹ mình và định ly hôn từ thời điểm đó, nhưng vì gia đình nên ông L đã bỏ qua để gia đình êm ấm. Sau khi mẹ ông L mất, bà K vẫn không thay đổi nên ông L đã gửi đơn đến Tòa án yêu cầu ly hôn, tuy nhiên trong quá trình Tòa án giải quyết, ông L nghĩ đến các con và đã rút yêu cầu ly hôn để đoàn tụ với bà K. Nhưng sau thời gian đoàn tụ, bà K vẫn không thay đổi, ngược lại ngày càng quá đáng hơn, ông L không thể chịu đựng được và muốn giải thoát khỏi cuộc hôn nhân này. Hai người vẫn sống chung một nhà nhưng đã ly thân, không còn quan tâm tới nhau nữa và ông L cũng không ăn uống, sinh hoạt chung với bà K. Nay, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc và không thể sống chung với bà K nên ông L cương quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông L được ly hôn bà K để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân ông L và bà K có 02 con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 24/3/2010 và Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 11/11/2011. Khi ly hôn ông L yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q và giao cháu T cho bà K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai và tại các phiên hòa giải bị đơn bà Tô Thị Oanh K trình bày:

Về hôn nhân: Bà K và ông L kết hôn năm 2009, hôn nhân là tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý và có đăng ký kết hôn ngày 14/10/2009 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Vợ, chồng sống chung hạnh phúc nhưng từ ngày ông L đi ra ngoài làm ăn thì thay đổi tính nết, thường xuyên về khuya và đòi ly hôn vợ. Trong thời gian sống với ông L thì bà K luôn làm tròn bổn phận người vợ và đối xử tốt với mẹ ông L cũng như họ hàng bên nhà ông L. Nay, ông L yêu cầu ly hôn, bà K không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân bà K và ông L có 02 con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 24/3/2010 và Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 11/11/2011. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì bà K không yêu cầu gì về con chung, tùy theo ý các con lựa chọn ở với ai.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại hai phiên tòa sơ thẩm là chưa chấp hành pháp luật, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và trình bày của đương sự tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông Nguyễn Thanh L được ly hôn bà Tô Thị Oanh K; về con chung, căn cứ nguyện vọng của các con chưa thành niên, đề nghị giao các cháu Nguyễn Minh Q và Nguyễn Ngọc Minh T cho bà K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng; ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Tòa án nhân dân huyện D nhận định:

[1]. *Về tố tụng*: Bị đơn bà Tô Thị Oanh K có nơi cư trú tại xã L, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Thanh L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Tô Thị Oanh K và tranh chấp về con chung khi ly hôn nên xác định là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Tô Thị Oanh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia các phiên tòa sơ thẩm mở ngày 12/4/2022 và ngày 29/4/2022, nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bà K theo quy định.

[2]. *Về hôn nhân*: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số IV/2009 ngày 14/10/2009 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xác định hôn nhân giữa ông Nguyễn Thanh L và bà Tô Thị Oanh K là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp nhau nên sống chung không hạnh phúc. Hiện nay hai bên vẫn sống chung một nhà nhưng đã ly thân, không còn quan tâm tới nhau về tình cảm cũng như những sinh hoạt chung trong gia đình. Nay, ông L xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc và không thể sống chung với bà K nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông L được ly hôn bà K. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa ông L và bà K đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho ông L được ly hôn bà K theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3]. *Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân ông L và bà K có 02 con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 24/3/2010 và Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 11/11/2011. Khi ly hôn ông L yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi

dưỡng cháu Q và giao cháu T cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng; bà K không yêu cầu gì đối với con chung mà để tự các con quyết định ở với ai.

Xét thấy, cháu Q và cháu T đều có nguyện vọng được ở với bà K nếu Tòa án giải quyết cho ông L và bà K ly hôn. Căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình, giao các cháu Q và T cho bà K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Không có yêu cầu nên ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4]. *Về tài sản và nợ chung*: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì nguyên đơn là ông L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Ông Nguyễn Thanh L được ly hôn bà Tô Thị Oanh K.

2. *Về con chung*: Giao các cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 24/3/2010 và Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 11/11/2011 cho bà Tô Thị Oanh K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Thanh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc các tổ chức, cá nhân được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. *Về tài sản và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí*: Ông Nguyễn Thanh L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009670 ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Nguyễn Thanh L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã L, huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Duy